TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2018/HS-PT

Ngày : 29 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Thẩm phán:

1.Ông Cao Minh Lễ.

2.Bà Trần Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuần – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Chí Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2018/TLPT-HS ngày 25/5/2018 đối với bị cáo Lê Thị Kha L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị Kha L, sinh năm 1983, tại huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp Tây T, xã Mỹ H, huyện Chợ M, tỉnh An Giang; nghề nghiệp; Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Lê Văn B, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Trần Thị S, sinh năm 1960; có chồng là Phạm Quang D, sinh năm 1981; có 02 người con: Lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra, trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 22/10/2017, Lê Thị Kha L quan sát thấy nhà của chị Nguyễn Thị Kim L, anh Nguyễn Quốc H (chồng của L) ở ấp Tây T, xã Mỹ H, huyện Chợ M vắng người, cửa nhà không khóa, L lén đi vào trong lên gác lửng ẩn núp chờ người trong nhà ngủ để lấy trộm tiền. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi mọi người trong nhà đã ngủ, L đi xuống tầng trệt mở cửa quầy thuốc tây lấy trộm 3.700.000 đồng để trong học tủ của L và H rồi đi ra ngoài trốn thoát. Đến ngày 23/10/2017, L phát hiện bị mất trộm tiền nên nói cho H mở camera xem biết được L lấy trộm tài sản nên trình báo Công an xã Mỹ Hiệp. Ngày 22/01/2018, L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Mới khởi tố để điều tra.

Theo biên bản tạm giữ tang vật ngày 23/10/2017, vật chứng thu giữ gồm số tiền 3.700.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 23/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Lê Thị Kha L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Kha L 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 13/4/2018 bị cáo Lê Thị Kha L có đơn kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 08/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 2118/QĐ-KNPT-HS, kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 11/04/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới về phần áp dụng pháp luật và quyết định hình phạt nhẹ hơn đối với bị cáo Lê Thị Kha L.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo tha thiết xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo và đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên kháng nghị.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo Lê Thị Kha L có đơn kháng cáo và Kháng nghị số 2118/QĐ-KNPT-HS ngày 08/5/2018 trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Thời điểm xét xử vụ án, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực, trong đó Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 không gây bất lợi cho người phạm tội nhưng Bản án sơ thẩm áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xét xử bị cáo là không phù hợp. Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án và xét xử bị cáo Lê Thị Kha L về tội "Trộm cắp tài sản" và tuyên phạt 09 (chín) tháng tù là đúng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có cung cấp Huy chương kháng chiến hạng nhất của ông Lê Văn Hiền và bà Trần Thị Luận, là ông bà nội của bị cáo; Bị cáo có hai con nhỏ 11 tuổi và 09 tuổi đang đi học nên cần sự chăm sóc của bị cáo; ngoài ra, đề nghị xem xét thêm cho bị cáo tình tiết "*Tự nguyện giao trả tài sản cho người bị hại làm giảm tác hại của tội phạm, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án"* được quy định tại điểm a,h,t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bản án sơ thẩm chưa nhận định và áp dụng để xét xử là gây bất lợi cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo và chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, sửa Bản án sơ thẩm, quyết định hình phạt nhẹ hơn theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Thời điểm bị cáo Lê Thị Kha L thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 22/10/2017 thì Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung 2009 đang có hiệu lực pháp luật nhưng khi xét xử sơ thẩm thì Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực pháp luật vào ngày 01/01/2018. Đối chiếu Điều 138 Bộ luật hình sự năm 2009 và Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 thì Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn Bộ luật hình sự năm 2009 nhưng cấp sơ thẩm áp dụng bộ luật cũ để xét xử bị cáo là không phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điều, khoản Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo Lê Thị Kha L. Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới cần rút kinh nghiệm việc này.

Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thị Kha L và Kháng nghị số 2118/QĐ-KNPT-HS ngày 08/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang trong hạn luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lê Thị Kha L thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo cho rằng do túng thiếu tiền bạc nên khi đi ngang nhà anh H, chị L, bị cáo đã lẻn vào và ẩn núp trên gác chờ đêm khuya mọi người ngủ để lấy trộm tài sản với số tiền 3.700.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn mong Hội đồng xét xử quan tâm đến hoàn cảnh của bị cáo mà chiếu cố xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo ở nhà lo cho con nhỏ đang còn tuổi ăn học. Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo Lê Thị Kha L đã đủ dấu hiệu định tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm được quy định và trừng phạt tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009 (Nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị Kha L và kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thì thấy: Bị cáo Lê Thị Kha L là một người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ lòng tham, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả, lợi dụng sơ hở cửa nhà không khóa bị cáo đã trộm cắp tài sản của anh H, chị L với số tiền 3.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác nên Án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và mức án 09 tháng tù là thỏa đáng. Lẽ ra, phải giữ nguyên mức hình phạt như án sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên, xét thấy sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã đến cơ quan công an làm việc có thái độ khai báo thành khẩn, tự nguyện giao nộp số tiền trộm cắp cho cơ quan điều tra để trả lại người bị hại nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng điểm a,t Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đó là "*Tự nguyện giao trả tài sản cho người bị hại làm giảm tác hại của tội phạm, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án"* để xem xét cân nhắc cho bị cáo khi lượng hình là có thiếu sót trong việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, từ đó dẫn đến việc cấp sơ thẩm quyết định hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp. Trong vụ án này, bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" nhưng tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cụ thể: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân bị cáo chưa có tiền sự, quá trình điều tra khai báo thành khẩn và tỏ rõ sự ăn năn hối cải, tích cực hợp tác tốt với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, tự nguyện giao trả tài sản cho người bị hại, người bị hại có đơn xin cho bị cáo được án treo, bị cáo là lao động chính đang nuôi 2 con còn nhỏ, thời gian bị cáo được tại ngoại đã chấp hành tốt các chính sách pháp luật và quy định tại địa phương, bị cáo có ông bà

nội là ông Lê Văn Hiền, bà Trần Thị Luận tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huy chương. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, thỏa mãn các điều kiện của Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao về việc cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa và yêu cầu kháng cáo của bị cáo là phù hợp pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận, sửa án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng chống tội phạm.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Thị Kha L không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Kha L và chấp nhận Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang; Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm a,i,s,t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Kha L 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án (29/6/2018).

Giao bị cáo Lê Thị Kha L cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. (Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Bị cáo Lê Thị Kha L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang không

có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- VKSND huyện (1);
- TAND huyện,thi (2);
- Công an huyện (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Ngọc Sơn